

NÂNG CAO Ý THỨC HỌC TẬP MÔN TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN

Đào Thị Kim Nhung*, Trần Thị Hồng Lê *

ABSTRACT

Process regular assessment plays a very important role in contributing to improving the quality of teaching and learning in general, and English in particular. Assessment results have a great impact on students' attitudes, sense of learning and motivation to study the subject. The article focuses on a number of issues that need to be discussed in assessing the process of studying English for non-English major students at Tay Bac University from the theory and practical perspective.

Keywords: Regular assessment, English modules, students' learning attitudes and motivation

Received: 15/01/2022; **Accepted:** 18/02/2022; **Published:** 09/03/2022

1. Đặt vấn đề

Trong hoạt động học tập, sự tích cực, chủ động của người học đóng một vai trò rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách của họ, là tiền đề tất yếu để đảm bảo sự thành công của công tác giáo dục nói chung, đào tạo nói riêng. Tính tích cực học tập của người học chịu tác động, ảnh hưởng của nhiều yếu tố: năng lực nhận thức, môi trường học tập, động cơ học tập, v.v. Trong đó, sự tác động từ công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập có ý nghĩa to lớn bởi “Nếu muốn người học thay đổi cách học thì trước hết hãy thay đổi cách đánh giá” và “đổi mới kiểm tra đánh giá sẽ là động lực thúc đẩy các quá trình khác như đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức hoạt động dạy học, đổi mới quản lý...”.

Tại trường Đại học Tây Bắc điểm đánh giá kết quả môn học trong đó có môn tiếng Anh thường gồm điểm đánh giá thường xuyên (chiếm 50%) và điểm đánh giá cuối kỳ (chiếm 50%). Việc đánh giá thường xuyên đã cho thấy những tác động to lớn đến ý thức, thái độ, động cơ học tập môn học

của sinh viên khi được thực hiện một cách khách quan và có hiệu quả. Để việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên quá trình học tập của sinh viên phát huy được tác động tích cực, cần thiết phải có sự thống nhất, đồng bộ giữa các giảng viên trong cùng đơn vị.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các hình thức kiểm tra đánh giá

Theo Trần Bá Hoàn, kiểm tra - đánh giá có nhiều hình thức:

- **Kiểm tra, đánh giá quá trình (formative assessment)** nhằm cung cấp thông tin phản hồi liên tục từ hoạt động học của người học để điều chỉnh quá trình dạy - học từ khi bắt đầu và trong suốt quá trình dạy - học để phát hiện những sai sót trong việc học tập và lên kế hoạch can thiệp để giúp sinh viên sửa chữa đồng thời lựa chọn các biện pháp hỗ trợ trong những môn học gặp khó khăn.

- **Kiểm tra, đánh giá tổng kết (summative assessment)** nhằm cung cấp thông tin phản hồi cho SV về kết quả học tập các môn học và thành tích tổng thể toàn khoá học. Kiểm tra, đánh giá tổng kết ghi nhận trình độ của người học tại từng giai đoạn cụ thể được tiến hành định kỳ sau một

* Trường Đại học Tây Bắc

khoảng thời gian hoặc sau khi kết thúc một phần, một chương của môn, hay sau khi kết thúc môn học, khoá học, làm căn cứ để xếp loại, công nhận sinh viên tốt nghiệp.

Trong quá trình dạy - học, hai loại kiểm tra, đánh giá này không loại trừ nhau mà bổ sung, hỗ trợ cho nhau. Do vậy, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập nói chung và kết quả học tập môn Tiếng Anh nói riêng là hai khâu có quan hệ mật thiết với nhau. Kiểm tra nhằm cung cấp thông tin để đánh giá và đánh giá thông qua kết quả của kiểm tra. Hai khâu đó hợp thành một quá trình thống nhất là kiểm tra - đánh giá.

2.2. Vai trò của đánh giá thường xuyên

Trong quá trình dạy học, chúng tôi nhận thấy việc đánh giá thường xuyên một cách khách quan, chính xác có tác động tích cực ở một số khía cạnh sau:

- *Đối với sinh viên*

+ Thái độ học tập của sinh viên được cải thiện: sinh viên đi học chăm chỉ hơn; việc chuẩn bị bài trước ở nhà được chú trọng; sinh viên tham gia tích cực hơn vào các giờ giảng trên lớp... Điều này rất quan trọng vì thay đổi thái độ là tiền đề quan trọng nhất để sinh viên quan tâm và tham gia vào nội dung bài giảng thay vì kiểm tra cuối kỳ thường chỉ khuyến khích cho việc học vẹt, học tủ.

+ Phương pháp kiểm tra đánh giá quá trình giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, điều này rất quan trọng với quá trình học tập của một sinh viên đại học. Ngoài ra, việc đánh giá quá trình cũng giúp sinh viên hình thành thói quen cố gắng liên tục; tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong suốt quá trình của một môn học nói riêng và cả nội dung chương trình đào tạo của nhà trường nói chung.

+ Đánh giá quá trình được các giảng viên triển khai bằng cách áp dụng nhiều hình thức, kỹ thuật phong phú đa dạng sẽ tạo ra động lực, hứng thú và ngay cả áp lực cần thiết cho sinh viên học tập nghiên cứu không ngừng để nâng cao kiến thức, kỹ năng và xây dựng một thái độ tích cực đối với

nhà trường và cuộc sống.

- *Đối với giảng viên*

+ Việc đánh giá quá trình sẽ tạo ra áp lực cần thiết để giảng viên thêm tâm huyết, không ngừng cố gắng, tìm tòi đầu tư cho bài giảng, những giờ lên lớp của các môn học được phụ trách. Việc đánh giá quá trình cũng hỗ trợ cho giảng viên áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực. Các phương pháp giảng dạy tích cực là các phương pháp được sử dụng để khuyến khích sự chủ động, khả năng tự học, tự nghiên cứu và tạo ra những cơ hội để phát huy kỹ năng cần thiết của sinh viên.

+ Đánh giá quá trình giúp tăng cường sự gắn kết với sinh viên, là cơ hội để giảng viên nhận các ý kiến phản hồi về nội dung và phương pháp giảng dạy của mình nhằm điều chỉnh việc giảng dạy hiệu quả hơn.

+ Đánh giá quá trình là điều kiện để giảng viên áp dụng việc triển khai giảng dạy các môn học theo đề cương chi tiết môn học đã được nhà trường thông qua, đảm bảo quá trình dạy học được giám sát chặt chẽ.

+ Đánh giá quá trình bằng nhiều hình thức sẽ rất thuận lợi để giảng viên kiểm tra kiến thức sinh viên về nội dung của môn học ở nhiều góc độ sâu và rộng hơn. Đối với việc giảng dạy luật, việc đào sâu kiến thức cũng như lồng ghép các vấn đề thời sự, gắn kết với thực tiễn là những yêu cầu quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Như vậy, ngoài năng lực giảng dạy, giảng viên còn cần có năng lực đánh giá sinh viên. Đánh giá sinh viên cũng không hoàn toàn là một việc đơn giản, nó đòi hỏi giảng viên phải có kỹ năng, kiến thức, làm chủ được quá trình đánh giá và phải sử dụng nhiều công cụ, phương pháp khác nhau

Đối với các cấp quản lý, lãnh đạo nhà trường

Đánh giá sinh viên qua cả một quá trình phấn đấu, học tập chắc chắn sẽ đưa ra kết quả chính xác và khách quan nhất, phù hợp với việc triển khai dạy và học “giảm lý thuyết, tăng giờ thảo luận” và cam kết chuẩn đầu ra mà Nhà trường đã công bố nhằm đáp ứng yêu cầu xã hội

2.3. *Thực trạng việc kiểm tra, đánh giá*

thường xuyên học phần tiếng Anh không chuyên, trường Đại học Tây Bắc

Trong chương trình chi tiết các học phần tiếng Anh dành cho sinh viên không chuyên ngành tiếng Anh hiện đang thực hiện tại trường Đại học Tây Bắc có ghi rõ việc đánh giá người học được thực hiện thông qua điểm tích lũy học phần. Bao gồm: Điểm đánh giá thành phần + Điểm thi kết thúc học phần. Trong đó:

- Điểm thành phần gồm: Điểm chuyên cần: 10%, điểm 3 bài kiểm tra (2 bài viết và 1 bài vấn đáp): 30%; điểm ý thức học tập trên lớp: 10% (thái độ học tập, tham gia thảo luận).

Cụ thể, các công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập thường xuyên được áp dụng gồm:

- Đánh giá *sự chuyên cần*: là điểm điều kiện để sinh viên được tham gia kì thi lần 1. Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì sinh viên nghỉ quá 20% số tiết học thì sẽ không được thi môn đó. Giảng viên đánh giá chuyên cần dựa vào số buổi tham gia lớp và tinh thần tham gia của sinh viên trong tiết học và các giờ thảo luận. Việc sinh viên đi học chuyên cần là cần thiết để tiếp thu những kiến thức cơ bản từ giảng viên. Trên cơ sở đó, sinh viên tự nghiên cứu và trình bày ý kiến của mình trong các buổi thảo luận. Vì vậy, việc đánh giá tính chuyên cần sẽ tạo điều kiện cho sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của môn học.

- Điểm các bài kiểm tra: gồm 2 bài kiểm tra viết và 1 bài kiểm tra vấn đáp. Tuy nhiên, trong chương trình chi tiết không nêu cụ thể bài kiểm tra được thực hiện khi nào, sau bài học hay tiết học thứ bao nhiêu của chương trình. Đồng thời, chi tiết về mặt nội dung, hình thức của bài thi cũng không được nêu cụ thể. Đặc biệt là khâu quản lý chấm điểm, quản lý bài thi cũng không được nêu rõ. Chính điều này đã tạo ra sự thiếu đồng bộ trong cách thức đánh giá thường xuyên của các giảng viên đối với việc học tập của sinh viên ở các lớp khác nhau với các giảng viên giảng dạy khác nhau. Thực tế cho thấy, các giảng viên khá linh hoạt về số lượng bài kiểm tra, về thời gian cũng như cách thức các bài kiểm tra này: có

giảng viên cho sinh viên làm kiểm tra sau mỗi đơn vị bài học trong khi có giảng viên cho các bài kiểm tra sau 2 đơn vị bài học, có giảng viên cho làm online trong khi có giảng viên cho làm trên giấy.

Ý thức, thái độ học tập trên lớp: Đây cũng là đầu điểm đánh giá có sự khác nhau khá lớn của các giảng viên. Trong khi một số giảng viên ghi nhận sự tham gia và ý thức học tập bằng việc gọi sinh viên trả lời các câu hỏi và tích số lần tham gia của sinh viên để cho điểm về ý thức, thái độ thì một số giảng viên khác lại áp dụng hình thức làm việc nhóm, giao dự án thuyết trình cho các nhóm sinh viên và chấm điểm dựa trên dự án thuyết trình đó.

Việc phản hồi kết quả đánh giá thường xuyên cũng cho thấy sự không đồng nhất giữa các giảng viên. Trong khi một số giảng viên chỉ thông báo một đầu điểm cuối cùng tới sinh viên là điểm đánh giá bộ phận, thì một số giảng viên lại thông báo từng đầu điểm thành phần của điểm bộ phận đó.

Như vậy, có thể thấy điểm đánh giá thường xuyên đóng vai trò quan trọng khi chiếm 50% điểm đánh giá học phần tiếng Anh. Tuy nhiên, do mỗi giảng viên lại có cách thức triển khai, thực hiện khác nhau với các đầu điểm đánh giá nên đã tạo ra sự thiếu đồng bộ trong việc kiểm tra đánh giá thường xuyên. Điều này đặt ra nhiệm vụ cần thống nhất phương thức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong toàn trường để đảm bảo sự chính xác, công bằng trong việc đánh giá, tạo động lực thúc đẩy việc học tập bộ môn tiếng Anh của sinh viên trong nhà trường.

2.4. Một số kiến nghị về việc triển khai đánh giá thường xuyên với học phần tiếng Anh

- Cần tổ chức các khóa đào tạo cho giảng viên về việc áp dụng đa dạng các cách thức đánh giá: cách thức đánh giá càng đa dạng thì mức độ chính xác trong đánh giá càng cao vì phản ánh khách quan tốt hơn. Tất cả các hình thức này ngoài nỗ lực tự đào tạo của giảng viên đều đòi hỏi sự hỗ trợ tập huấn từ phía khoa, Nhà trường nhằm giúp cho việc áp dụng đạt được hiệu quả cao nhất.

- Trong phần hỏi kết quả cần *công bố* (*phản hồi*) *kết quả kiểm tra, đánh giá cho sinh viên một cách kịp thời và hiệu quả*. Việc công bố kết quả cần phải ngay trước khi kết thúc học phần để có *tác động tích cực đối với sinh viên*. Ngoài ra, việc phản hồi kết quả kiểm tra sinh viên cũng cần đảm bảo tính “hiệu quả”: phải chi tiết, cụ thể, khách quan – từ đó giúp sinh viên nhận ra những điểm ưu và hạn chế của mình để có thêm động lực phấn đấu. Cụ thể:

+ Đối với điểm chuyên cần: Thường xuyên điểm danh sinh viên vào đầu giờ của các buổi học. Thống nhất với sinh viên về cách thức tính điểm chuyên cần: nghỉ một buổi không phép hoặc có phép thì sẽ bị trừ điểm chuyên cần ra sao hoặc việc nghỉ 20% số buổi học trở lên sẽ không đủ điều kiện dự thi kết thúc học phần. Các thông tin này cần nêu rõ ở đầu kỳ học, và thường xuyên nhắc nhở sinh viên khi có trường hợp nghỉ học liên tục 2, 3 buổi. Sự sát sao, nhắc nhở kịp thời cũng như sự trao đổi, động viên thường xuyên sẽ giúp giảng viên nắm bắt được tình hình học tập cũng như đánh giá đúng việc học tập của sinh viên.

+ Đối với điểm các bài kiểm tra: Theo chương trình chi tiết của học phần, sinh viên sẽ có 2 bài kiểm tra viết và 1 bài kiểm tra vấn đáp để đánh giá. Tuy nhiên giảng viên có thể cho sinh viên kiểm tra sau mỗi đơn vị bài học về một chủ đề lớn. Việc kiểm tra sau mỗi chủ đề giúp sinh viên củng cố, hệ thống kiến thức, cũng như ôn tập lại từng đơn vị kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm, trước khi chuyển sang bài học với chủ đề mới. Hơn nữa, việc có nhiều hơn hai bài kiểm tra viết sẽ đòi hỏi sinh viên luôn nỗ lực, cố gắng, tạo điều kiện để sinh viên cải thiện điểm số của mình.

+ Đối với điểm ý thức và thái độ học tập: Giảng viên chú ý theo dõi, lắng nghe sinh viên trong quá trình giảng dạy trên lớp, sử dụng phiếu quan sát, bảng kiểm tra, nhật ký ghi chép lại các biểu hiện của sinh viên để sử dụng làm minh chứng đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên. Chú ý đến những hành vi của sinh viên như: sự tương tác (tranh luận, chia sẻ các suy

nghĩ, biểu lộ cảm xúc...) giữa các em với nhau trong nhóm. Giảng viên cần ghi nhận kịp thời sự tham gia tích cực của người học bằng cách cho điểm số dưới dạng tích lũy điểm tham gia xây dựng bài, thái độ và hiệu quả làm việc theo nhóm bên cạnh việc đánh giá sản phẩm dự án, hoặc bài tập lớn theo nhóm.

- Khoa, tổ bộ môn cần tham gia xây dựng, triển khai và kiểm tra, giám sát hoạt động đánh giá quá trình của từng giảng viên. Trung tâm khảo thí, Phòng Thanh tra và các bộ phận khác hỗ trợ trong việc kiểm tra giám sát hoạt động đánh giá của giảng viên nhằm đảm bảo hoạt động này diễn ra công bằng và minh bạch đúng quy định và lộ trình đề ra.

3. Kết luận

Đổi mới kiểm tra đánh giá sẽ là động lực thúc đẩy các quá trình khác như đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức hoạt động dạy học, đổi mới quản lý... Nếu thực hiện được việc kiểm tra đánh giá hướng vào đánh giá quá trình, giúp phát triển năng lực người học, thì lúc đó quá trình dạy học trở nên tích cực hơn rất nhiều. Quá trình đó sẽ nhắm đến mục tiêu xa hơn, đó là nuôi dưỡng hứng thú học đường, tạo sự tự giác trong học tập và quan trọng hơn là đem lại sự tự tin, niềm tin trong học tập cho người học.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Duy Cường (2016), *Một số suy nghĩ về đánh giá kết quả học tập của sinh viên một cách thường xuyên*, Tạp chí Khoa học pháp lý, số 02 (96). 2016, tr. 77 – 80. 2. Nguyễn Công Khanh (2015), *Giáo trình Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

3. Trần Bá Hoành (1985), *Đánh giá trong giáo dục*, NXB Hà Nội.

4. Bùi Hiền Thục (2012), *Xu hướng đánh giá trong giáo dục hiện nay*, Tạp chí Giáo dục số 287 (Kì I-tháng 6), tr.29-30.

5. Lâm Quang Thiệp (2012), *Đo lường và đánh giá hoạt động học tập trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.